https://trungtamthuoc.com/

Hướng dẫn sử dụng **Thuốc từ dược liệu**

THĂNG ÁP
NAM DƯỢC

Hỗ trợ điều trị trong trường hợp huyết áp thấp

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN DƯỢC CHẤT: Mỗi viên nang chứa:

Nhân sâm (bột) *(Radix Ginseng)*	0,12g
Cao khô Hoàng kỳ *(Extractum Astragali siccus)*	0,04g
(tương đương Hoàng kỳ *(Radix Astragali membranacei)*	0,30g)
Cao khô hỗn hợp dược liệu	0,24g
(tương đương 1,02g dược liệu:	
A giao (bột thô) *(Pulvis Colla Corii asini)*	0,15g
Sinh địa *(Radix Rehmanniae glutinosae)*	0,20g
Mạch môn *(Radix Ophiopogonis japonici)*	0,15g
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*	0,15g
Trần bì *(Pericarpium Citri reticulatae perenne)*	0,15g
Ngũ vị tử *(Fructus Schisandrae)*	0,12g
Chỉ xác *(Fructus Aurantii)*	0,10g
Thành phần tá dược	vừa đủ 1 viên

(Amidon, aerosil, talc, magnesi stearat, PEG 6000, tween 80, kali sorbat)

DẠNG BÀO CHẾ: viên nang cứng

TÁC DỤNG:
- Điều hoà khí huyết: Tăng huyết áp, điều hoà nhịp tim và trung khu thần kinh, giúp khí huyết lưu thông, chống xơ cứng động mạch, tăng cường chuyển hoá trong cơ thể.
- Tăng cường sinh lực: Chống mệt mỏi, tăng cường hệ thống miễn dịch, tăng sức lao động trí óc và chân tay.
- Tăng sinh tân dịch, thanh nhiệt ở tâm.

CHỈ ĐỊNH: Hỗ trợ điều trị trong các trường hợp huyết áp thấp gây ra:
- Đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, và mồ hôi.
- Suy nhược, mệt mỏi, sắc mặt nhợt nhạt.
- Hồi hộp, hay quên.

LIỀU LƯỢNG – CÁCH DÙNG: Ngày 2 lần, mỗi lần 2-3 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Người huyết áp cao.
- Phụ nữ có thai.
- Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, người có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC: Chưa có dữ liệu về cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ. Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ THUỐC: Chưa có dữ liệu về tương tác thuốc. Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vỉ, 5 vỉ x 10 viên nang cứng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM: TCCS.

SĐK: VD-33229-19

B1

Tập thể và phát phối:
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ICH HUẤN
Địa chỉ: A18/D7 Khu ĐTM Cầu Giấy, P. Dịch Vọng, Hà Nội
ĐT: 024.73056199 - 028.73056199 Fax: 04.37914701
Website: www.ichhuan.vn

Nhà sản xuất:
CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC
Địa chỉ: Lô M13 (CA9) - KCN Hòa Xá, xã Mỹ Xá
TP Nam Định - Tỉnh Nam Định
Website: www.namduoc.vn